

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu.

(Có quy trình nội bộ chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập Danh sách cán bộ, công chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại các quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định này, gửi Văn phòng UBND tỉnh để thiết lập cấu hình điện tử trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được ban hành.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này có trách nhiệm cập nhật vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

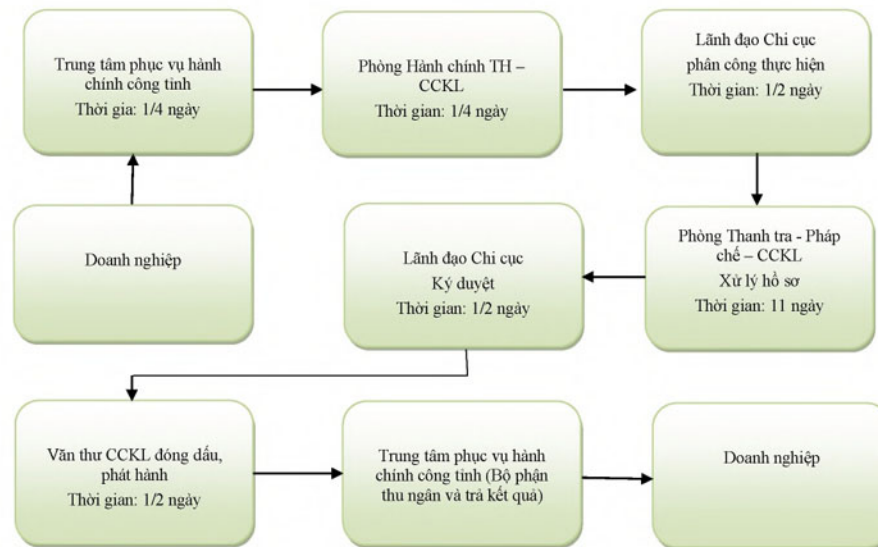


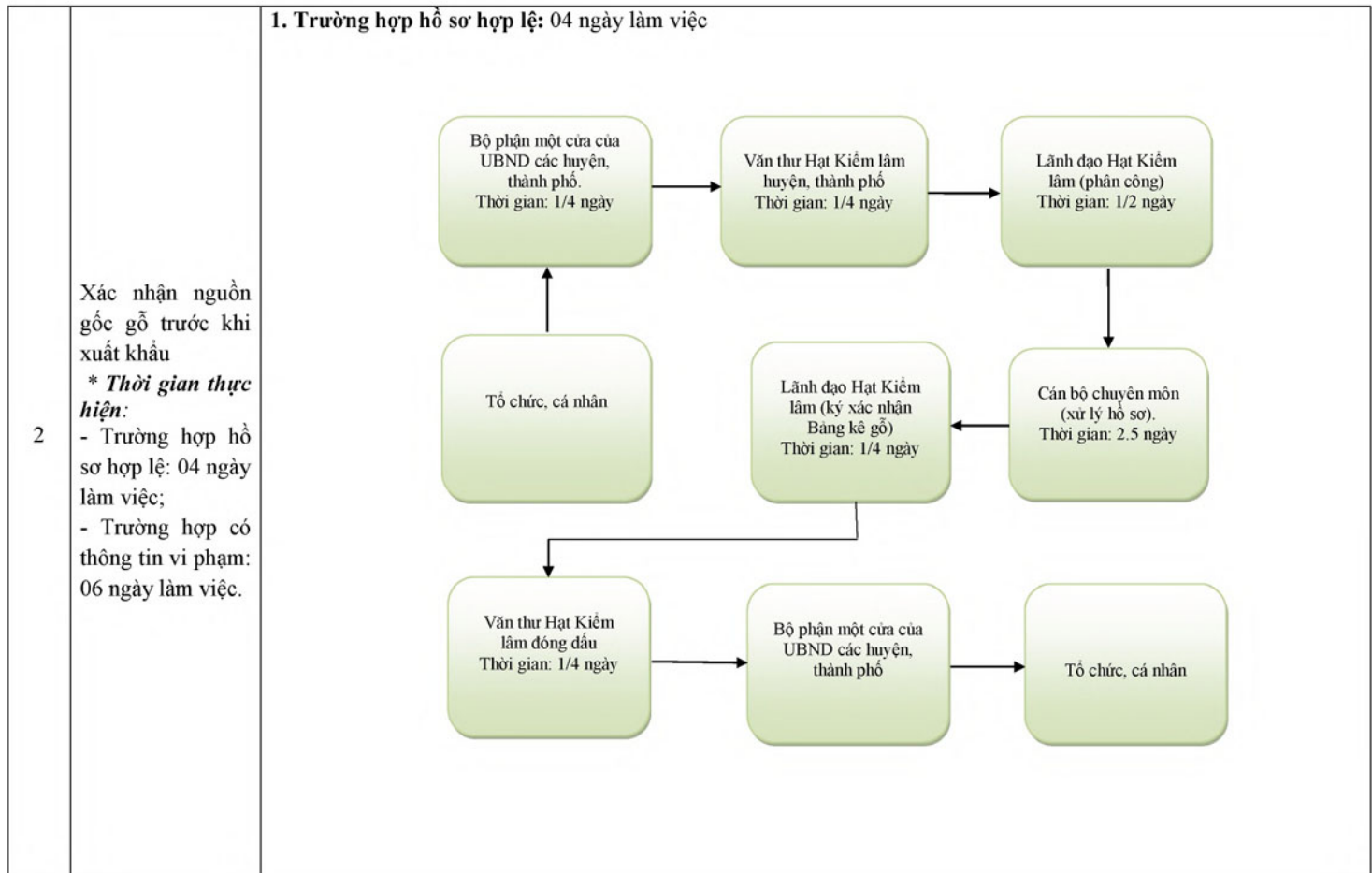
Tổng Thanh Hải

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BAN HÀNH MỚI; THỦ HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 105 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

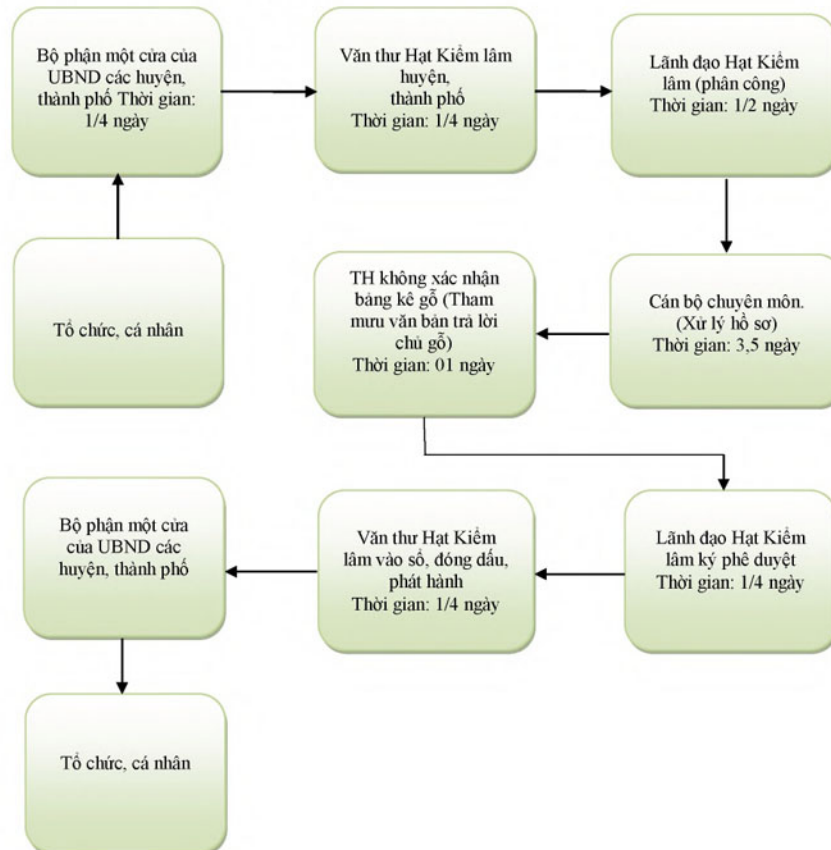
STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết TTHC
I	Lĩnh vực lâm nghiệp	
1	<p>Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ</p> <p><i>* Thời gian giải quyết:</i></p> <p>- 01 ngày làm việc trong trường hợp không phải xác minh (sau khi Hệ thống phân loại doanh nghiệp do Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng, hoàn thành và chính thức đưa vào vận hành);</p> <p>- 04 ngày làm việc trong trường hợp phải xác minh;</p> <p>- 13 ngày làm việc trong trường hợp nghị ngờ, cần phải xác minh làm rõ.</p>	<p>1. Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc</p> <pre> graph TD DN1[Doanh nghiệp] --> TTP[Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thời gian: 1/4 ngày] TTP --> PHCTH[Phòng Hành chính TH - CCKL Thời gian: 1/4 ngày] PHCTH --> LDC[Lãnh đạo Chi cục phân công thực hiện Thời gian: 1/4 ngày] LDC --> PTT[Phòng Thanh tra - Pháp chế - CCKL Xử lý hồ sơ Thời gian: 2,5 ngày] PTT --> LDK[Lãnh đạo Chi cục Ký duyệt Thời gian: 1/4 ngày] LDK --> VTC[Văn thư CCKL đóng dấu, phát hành Thời gian: 1/2 ngày] VTC --> DN2[Doanh nghiệp] </pre>

2. Trường hợp nghi ngờ, cần phải xác minh làm rõ: 13 ngày làm việc



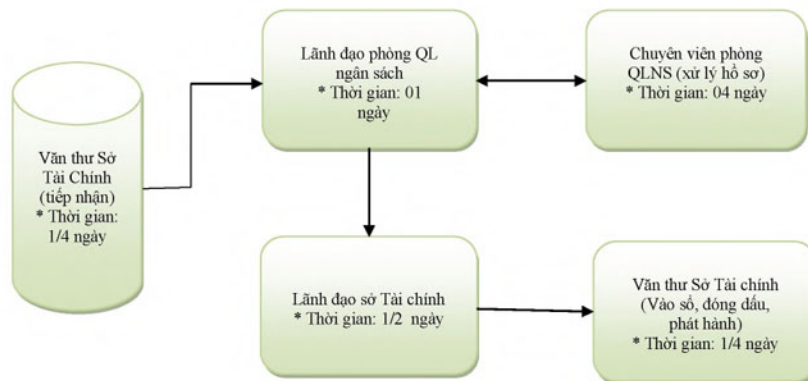


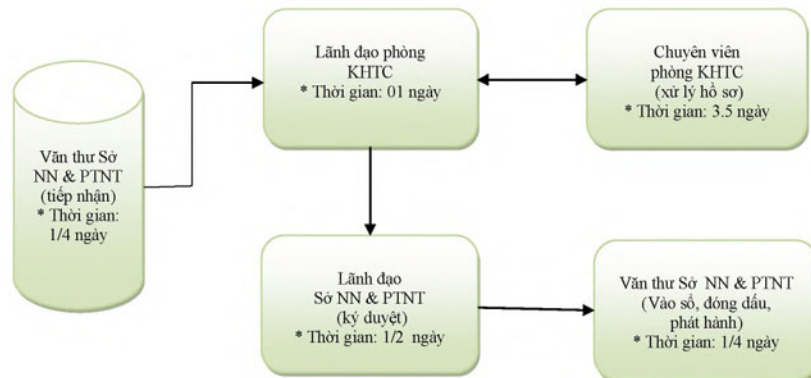
2. Trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc



II	Lĩnh vực bảo hiểm
1	<div data-bbox="167 412 359 744"> <p>Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước</p> <p><i>* Thời gian thực hiện:</i> 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> </div> <div data-bbox="371 165 1034 193"> <p>Bước 1: Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và PTNT</p> </div> <div data-bbox="411 352 1173 1005"> <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT * Thời gian: 1/4 ngày] C --> D[Lãnh đạo Phòng KHTC * Thời gian: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở NN&PTNT (Ký, phê duyệt hồ sơ) * Thời gian: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở NN&PTNT (vào sổ đi) * Thời gian: 1/4 ngày] D <--> G[Chuyên viên phòng KHTC (xử lý hồ sơ) * Thời gian: 05 ngày] </pre> </div>

Bước 2: Quy trình giải quyết tại Sở Tài chính



Bước 3: Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và PTNT

Bước 4: Quy trình giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh
